UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 238 /KH-SVHTTDL

Đắk Lắk, ngày 13 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai giải pháp tăng tốc phát triển du lịch 3 tháng cuối năm 2026, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số

Thực hiện Thông báo số 207/TB-VPUBND ngày 07/8/2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về kết luận của đồng chí Đỗ Hữu Huy – Chủ tịch UBND tỉnh, tại cuộc họp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về kịch bản tăng trưởng 6 tháng cuối năm 2026; Kế hoạch số 328/KH-UBND ngày 24/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai kịch bản điều hành nền kinh tế 6 tháng cuối năm nhằm bảo đảm mục tiêu tăng trưởng năm 2026 đạt 10% trở lên; nhằm tăng cường liên kết, đa dạng hóa sản phẩm, kéo dài thời gian lưu trú và tăng mức chi tiêu của khách du lịch.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai giải pháp tăng tốc phát triển du lịch 3 tháng cuối năm 2026, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng hai con số, với các nội dung cụ thể sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

- Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, sản phẩm và nguồn khách hiện có; tập trung tăng khách lưu trú, số đêm lưu trú, mức chi tiêu và tổng thu từ du lịch, góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số của tỉnh.

- Tập trung các nhiệm vụ có khả năng hoàn thành và tạo khách, tạo doanh thu trong quý IV; chuyển mạnh từ quảng bá đơn thuần sang quảng bá gắn với sản phẩm, mở bán và tạo đơn hàng; gắn sự kiện với dịch vụ, tháo gỡ vướng mắc với thời điểm cơ sở đi vào hoạt động. Các doanh nghiệp trực tiếp tổ chức kinh doanh; Sở điều phối, hỗ trợ, kiểm tra theo chức năng.

- Thực hiện theo nguyên tắc "6 rõ"; sử dụng nguồn lực phù hợp dự toán được giao, huy động các doanh nghiệp trên cơ sở tự nguyện; bảo đảm chất lượng dịch vụ, giá cả công khai, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, an toàn giao thông và chủ động phương án ứng phó thời tiết bất lợi.

- Mỗi nhiệm vụ, hoạt động và sự kiện trong quý IV phải xác định rõ sản phẩm phục vụ khách, đối tượng/thị trường khách, đầu mối thực hiện, thời gian triển khai và kết quả đầu ra; đánh giá theo khách thực đến, số đêm lưu trú, mức chi tiêu và doanh thu thực hiện, không chỉ theo số lượng cuộc họp, lượt tiếp cận hoặc lượt tương tác truyền thông.

II. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

1. Phấn đấu tổng thu từ du lịch quý IV năm 2026 tăng từ 20% trở lên so với cùng kỳ năm 2025, trên cơ sở rà soát, đối chiếu số liệu và khả năng thực hiện thực tế; Phòng Quản lý Du lịch phối hợp với cơ quan thống kê, Hiệp hội Du lịch và các doanh nghiệp tham mưu Giám đốc Sở thống nhất chỉ tiêu điều hành trước ngày 10/10/2026.

2. Kết nối khoảng 20 doanh nghiệp nòng cốt; xây dựng và mở bán 10 gói dịch vụ trước ngày 20/10/2026; chốt ít nhất 03 chương trình hợp tác bán tour trong tháng 10/2026, triển khai đón khách từ tháng 11/2026; phấn đấu vận hành 02 chương trình trải nghiệm buổi tối trước ngày 01/11/2026 khi đủ điều kiện.

3. Các gói dịch vụ mở bán phải có giá, lịch phục vụ, đầu mối đặt chỗ, điều kiện áp dụng và cam kết chất lượng; theo dõi riêng số đêm lưu trú, công suất phòng, chi tiêu bình quân, đơn hàng và doanh thu của sản phẩm mới; không cộng trùng tổng thu du lịch với giá trị tăng thêm đóng góp vào GRDP.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Liên kết doanh nghiệp xây dựng và bán chung sản phẩm

- Tham mưu tổ chức phối hợp với Hiệp hội Du lịch, lựa chọn khoảng 20 doanh nghiệp lữ hành, lưu trú, vận chuyển và điểm tham quan có năng lực phục vụ; hình thành nhóm phối hợp bán sản phẩm, thống nhất đầu mối điều phối và cơ chế chia sẻ thông tin đặt dịch vụ.

- Xây dựng 10 gói dịch vụ nghỉ cuối tuần, trải nghiệm cà phê, văn hóa, ẩm thực, du lịch cộng đồng và hành trình biển - đại ngàn. Mỗi gói phải có lịch phục vụ, giá trọn gói hoặc giá từng dịch vụ, số khách tối thiểu, chính sách đổi/hủy, đơn vị chịu trách nhiệm và kênh đặt chỗ; ưu tiên gói có khả năng tăng thời gian lưu trú và mức chi tiêu.

- Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng ưu đãi theo số đêm lưu trú, gói ngày thường và dịch vụ cộng thêm như trải nghiệm cà phê, ẩm thực, biểu diễn văn hóa; công khai điều kiện áp dụng, bảo đảm chất lượng.

2. Kết nối nguồn khách tại các địa phương lân cận

Tổ chức khảo sát (famtrip), trải nghiệm, giới thiệu các sản phẩm, kết nối các điểm đến, sản phẩm du lịch trên địa bàn tỉnh với các doanh nghiệp lữ hành tỉnh Khánh Hòa, khu vực Quy Nhơn, Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội và các thị trường có kết nối thuận tiện; có mục tiêu để xây dựng tour đến Đắk Lắk 02 ngày 01 đêm, 03 ngày 02 đêm. Ưu tiên đối tác có nguồn khách và khả năng triển khai ngay trong quý IV.

- Rà soát khả năng vận chuyển, hướng dẫn viên du lịch và chất lượng dịch vụ; chuẩn bị thông tin phù hợp khách quốc tế, phương án tuyến thay thế khi thời tiết bất lợi. Sau khảo sát phải chốt chương trình, giá, lịch đón khách và trách nhiệm phân phối; các doanh nghiệp liên kết chịu trách nhiệm về giá bán, điều kiện phục vụ và xác nhận đơn hàng.

- Mỗi chương trình khảo sát, xác định trước danh sách đối tác có nguồn khách, sản phẩm cần chào bán và người phụ trách tiếp tục làm việc. Sau khảo sát, tổng hợp các chương trình được thống nhất, thời điểm dự kiến đón khách và nội dung doanh nghiệp cần hỗ trợ; theo dõi đến khi phát sinh khách thực đến.

3. Phát triển sản phẩm du lịch về đêm và một số sản phẩm mới

Khảo sát, đánh giá và lựa chọn 02 địa điểm đảm bảo các điều kiện tại Buôn Ma Thuột và Tuy Hòa để thí điểm chương trình biểu diễn văn hóa, trải nghiệm cà phê, ẩm

thực, nghề truyền thống và mua sắm. Ưu tiên không gian, chương trình hiện có; không đầu tư dàn trải trong thời gian ngắn.

Mỗi chương trình xác định đơn vị vận hành, lịch cố định, sức chứa, giá dịch vụ, kênh bán vé và cơ chế trả công cho nghệ nhân, cộng đồng; kết nối khách sạn, lữ hành để bán dịch vụ. Chuẩn bị phương án trong nhà, an toàn, vệ sinh, tiếng ồn và bảo vệ giá trị văn hóa; khuyến khích gắn với các gói nghỉ cuối tuần và tour 02 ngày 01 đêm.

4. Thu hút khách hội nghị, khách dự các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch

Xây dựng, quảng bá, giới thiệu, chào bán gói combo dịch vụ cho khách tham gia sự kiện văn hóa, giải thể thao, hội nghị, hội thảo, lưu trú, ăn uống, vận chuyển và tham quan; phối hợp các doanh nghiệp tiếp cận đơn vị tổ chức sự kiện, hiệp hội nghề nghiệp và câu lạc bộ thể thao. Tập trung khách đi ngày thường để nâng công suất phòng, tăng số đêm lưu trú và mức chi tiêu.

Rà soát, lựa chọn các hoạt động, chương trình, sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch có lịch tổ chức chi tiết được xác nhận trong quý IV/2026 để xây dựng chương trình kích cầu phù hợp. Phối hợp doanh nghiệp lữ hành, lưu trú, vận chuyển và các điểm tham quan hình thành gói dịch vụ dành cho đại biểu, vận động viên, du khách và người đi cùng; chú trọng các chương trình trải nghiệm trước và sau sự kiện nhằm kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu.

Phối hợp doanh nghiệp lập danh sách khách hàng tổ chức có nhu cầu hội nghị, tập huấn, tổng kết cuối năm; chủ động chào gói ngày thường, gói tham quan dành cho người đi cùng và chương trình kéo dài kỳ nghỉ. Doanh nghiệp theo dõi riêng nhu cầu đã tiếp nhận, báo giá, hợp đồng và kết quả phục vụ; cơ quan quản lý hỗ trợ thông tin, kết nối theo chức năng.

Đối với mỗi sự kiện, xác định rõ sản phẩm du lịch đi kèm, doanh nghiệp cung ứng, giá dịch vụ, lịch phục vụ và đầu mối đặt chỗ; giới thiệu các gói dịch vụ cùng thông tin sự kiện trên các kênh truyền thông, qua đơn vị tổ chức và cơ sở lưu trú. Khuyến khích doanh nghiệp áp dụng ưu đãi cho khách đoàn, khách lưu trú nhiều đêm và khách sử dụng kết hợp các dịch vụ.

(Có phụ lục 1 các sự kiện, chương trình chi tiết kèm theo)

5. Gắn truyền thông số với đặt dịch vụ và doanh thu

Tổng hợp các sản phẩm đã sẵn sàng bán trên các kênh thông tin hiện có của các doanh nghiệp; mỗi sản phẩm thể hiện giá, lịch, đầu mối phục vụ và đường dẫn đặt dịch vụ của các doanh nghiệp. Bài viết, video, mã QR tại cơ sở lưu trú và điểm tham quan phải dẫn trực tiếp đến sản phẩm cụ thể.

Tổ chức đợt quảng bá cuối năm theo định vị "Đắk Lắk - Từ Biển Xanh đến Đại Ngàn", ưu tiên sản phẩm có khả năng đón khách ngay; các doanh nghiệp ghi nhận nguồn đặt dịch vụ để đánh giá đơn hàng, khách thực đến và doanh thu. Điều chỉnh nội dung, kênh truyền thông theo kết quả bán; không chỉ đánh giá bằng lượt xem, lượt tương tác.

Khuyến khích doanh nghiệp cập nhật sản phẩm, phòng lưu trú và lịch phục vụ trên các nền tảng đặt dịch vụ trực tuyến đang sử dụng; thống nhất thông tin giá, tình trạng

chỗ, chính sách đổi/hủy và đầu mối xác nhận. Trung tâm Văn hóa - Du lịch tỉnh phối hợp doanh nghiệp bố trí mã nhận diện nguồn khách cho từng đợt truyền thông để đối chiếu hiệu quả bán; sử dụng kênh hiện có, không xây dựng thêm nền tảng khi chưa xác định nhu cầu, kinh phí và đơn vị vận hành.

6. Tháo gỡ vướng mắc đưa thêm dịch vụ vào hoạt động

Rà soát cơ sở lưu trú, điểm tham quan và dự án có khả năng mở cửa, mở rộng kinh doanh trong quý IV; lập danh sách từng vướng mắc, cơ quan có thẩm quyền, hồ sơ cần bổ sung, thời hạn xử lý và kết quả dự kiến. Hướng dẫn trong thẩm quyền của Sở; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nội dung vượt thẩm quyền, không cam kết thay cơ quan phối hợp.

Ưu tiên cơ sở có thể hoàn thiện điều kiện và tạo doanh thu trước ngày 30/11/2026. Đối với vốn được giao cho ngành, rà soát khối lượng, hồ sơ nghiệm thu, thanh toán và tiến độ giải ngân theo kế hoạch; xác định rõ trách nhiệm chủ đầu tư, đơn vị sử dụng vốn, báo cáo ngay các vướng mắc.

7. Tăng cường thu hút khách quốc tế và khai thác các thị trường mới

Phối hợp doanh nghiệp lữ hành rà soát sản phẩm phù hợp khách quốc tế, nhất là trải nghiệm văn hóa, cà phê, thiên nhiên, cộng đồng và hành trình biển - đại ngàn; chuẩn hóa thông tin bằng tiếng Anh và ngôn ngữ phù hợp từng thị trường. Kết nối doanh nghiệp có nguồn khách tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và các thị trường quốc tế có kết nối thuận tiện; ưu tiên đối tác có khả năng đưa khách trong tháng 11 và 12/2026.

Lập danh sách đối tác trọng điểm, chuẩn bị bộ thông tin sản phẩm và tổ chức kết nối; theo dõi từ tiếp cận, báo giá, đặt tour đến khách thực đến và doanh thu. Không đánh giá kết quả chỉ bằng số lượng cuộc gặp hoặc lượt tiếp cận truyền thông.

8. Phát triển sản phẩm đặc trưng từ cà phê, nông sản và du lịch cộng đồng

Rà soát, lựa chọn sản phẩm có khả năng phục vụ ngay, ưu tiên trải nghiệm cà phê; xây dựng các gói nghỉ cuối năm, trải nghiệm cà phê "từ nông trại đến ly cà phê", tham quan vùng sản xuất, chế biến trải nghiệm cà phê; trải nghiệm văn hóa, ẩm thực địa phương, quà tặng, du lịch cộng đồng gắn với văn hóa, nghề truyền thống và đời sống cộng đồng. Tập trung hoàn thiện sản phẩm có thể đưa vào bán ngay trong quý IV.

Lập danh mục theo nhóm khách, xác định giá, thời lượng, sức chứa, mùa vụ, đầu mối đặt dịch vụ và tiêu chuẩn phục vụ; đưa sản phẩm đủ điều kiện lên kênh truyền thông và bán hàng. Khuyến khích liên kết hành trình biển - đại ngàn, cà phê - văn hóa, nông nghiệp - cộng đồng và ẩm thực.

9. Nâng cao chất lượng dịch vụ

Rà soát chất lượng phục vụ tại cơ sở lưu trú, điểm tham quan, khu du lịch, điểm du lịch cộng đồng và sản phẩm kích cầu; hướng dẫn doanh nghiệp niêm yết giá, công khai điều kiện dịch vụ, bảo đảm vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm, an toàn giao thông và an toàn cho khách. Chủ động phương án điều chỉnh lịch trình hoặc thay thế hoạt động ngoài trời khi thời tiết bất lợi.

Thiết lập đầu mối tiếp nhận phản ánh của doanh nghiệp và khách du lịch; phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương xử lý kịp thời vấn đề ảnh hưởng chất lượng điểm đến. Vụ việc có nguy cơ ảnh hưởng an toàn hoặc uy tín điểm đến phải báo cáo lãnh đạo Sở ngay, kèm phương án xử lý.

10. Thống kê số liệu bảo đảm đúng, đủ và phục vụ điều hành

Phòng Quản lý Du lịch xây dựng bảng biểu theo dõi điều hành quý IV, cập nhật khách du lịch, khách quốc tế, công suất phòng, số đêm lưu trú, chi tiêu bình quân và doanh thu; theo dõi riêng khách đặt, khách thực đến, hợp đồng đã ký và doanh thu thực hiện; phân theo nhóm sản phẩm và thị trường để xác định nội dung cần đẩy mạnh hoặc điều chỉnh.

Hằng tháng tổng hợp sản phẩm đang bán, đơn hàng, khách, đêm lưu trú, doanh thu và vướng mắc; tham mưu lãnh đạo Sở điều chỉnh nhiệm vụ. Sản phẩm có lượng tiếp cận cao nhưng không phát sinh đơn hàng hoặc khách thực đến phải rà soát nguyên nhân và điều chỉnh nội dung, giá, kênh bán hoặc đối tượng khách.

11. Kết nối vận chuyển và tổ chức hành trình thuận tiện

Phòng Quản lý Du lịch phối hợp Hiệp hội Du lịch, doanh nghiệp lữ hành, lưu trú và vận chuyển rà soát giờ đến, giờ đi tại sân bay, ga đường sắt, điểm đón khách để xây dựng phương án đưa đón và kết nối hành trình phía Đông - phía Tây. Doanh nghiệp tự tổ chức dịch vụ theo điều kiện kinh doanh, công khai lịch, giá, điểm đón và đầu mối liên hệ; ưu tiên tận dụng phương tiện, dịch vụ hiện có.

Trong tháng 10/2026, tập hợp thông tin vận chuyển cho các gói đang mở bán; đưa vào bộ thông tin sản phẩm và kênh đặt dịch vụ. Mỗi tuyến có phương án thay thế khi thời tiết hoặc điều kiện giao thông không bảo đảm; chỉ giới thiệu hoạt động biển, rừng, đường thủy khi đáp ứng điều kiện an toàn.

12. Phát huy vai trò của xã, phường và lợi ích của cộng đồng

Đề nghị UBND các xã, phường có điểm du lịch phối hợp rà soát những trải nghiệm, cơ sở và dịch vụ có khả năng phục vụ trong quý IV; xác định đầu mối, lịch phục vụ, sức chứa và điều kiện an toàn, vệ sinh. Tập trung chỉnh trang cảnh quan, vệ sinh khu vực công cộng, biển chỉ dẫn và thông tin liên hệ tại điểm đến phù hợp nguồn lực; phối hợp kiểm tra, xử lý phản ánh theo thẩm quyền.

Phòng Quản lý Du lịch phối hợp Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình hướng dẫn kết nối dịch vụ cộng đồng với doanh nghiệp lữ hành. Thỏa thuận phục vụ phải làm rõ tiền công của nghệ nhân, hộ dân, trách nhiệm bảo vệ không gian văn hóa và môi trường; khuyến khích bán sản phẩm thủ công, nông sản, quà tặng địa phương có nguồn gốc rõ ràng. Trong tháng 10/2026, tổng hợp danh mục dịch vụ đủ điều kiện để đưa vào gói du lịch; không đưa khách vượt sức chứa hoặc khai thác nghi lễ trái nguyện vọng cộng đồng.

13. Bồi dưỡng nhanh kỹ năng phục vụ tại điểm đến

Phòng Quản lý Du lịch phối hợp Hiệp hội Du lịch, doanh nghiệp và địa phương tổ chức hướng dẫn ngắn, thực hành tại cơ sở cho nhân viên, hướng dẫn viên và hộ làm du lịch cộng đồng. Nội dung tập trung vào đón tiếp, xác nhận đặt chỗ, giới thiệu sản phẩm,

xử lý phản ánh, giao tiếp ngoại ngữ cơ bản và ứng phó tình huống mất an toàn; lồng ghép các lớp đã có trong kế hoạch, sử dụng kinh phí trong dự toán và nguồn hợp pháp.

Ưu tiên hoàn thành hướng dẫn đối với các cơ sở tham gia 10 gói dịch vụ và 02 chương trình trải nghiệm buổi tối trước khi phục vụ khách. Kết quả đầu ra gồm danh sách người được hướng dẫn, quy trình phục vụ ngắn và đầu mối hỗ trợ; doanh nghiệp kiểm tra việc áp dụng, kịp thời khắc phục những vấn đề ảnh hưởng trải nghiệm của khách.

14. Chăm sóc khách sau chuyến đi và tăng khách quay lại

Khuyến khích doanh nghiệp thu thập phản hồi ngắn sau khi kết thúc dịch vụ; xử lý những vấn đề thuộc trách nhiệm của mình và chủ động giới thiệu chương trình tiếp theo cho khách có nhu cầu. Xây dựng ưu đãi khách quay lại, khách giới thiệu người đi cùng hoặc sử dụng thêm dịch vụ trên cơ sở tự nguyện; việc tiếp nhận, sử dụng thông tin liên hệ phải có sự đồng ý của khách và phù hợp quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Hiệp hội Du lịch phối hợp doanh nghiệp tổng hợp hằng tháng những phản ánh phổ biến và cách khắc phục, chuyển Phòng Quản lý Du lịch để hỗ trợ xử lý vấn đề chung. Theo dõi số khách quay lại, đặt thêm dịch vụ và khách đến qua giới thiệu trong phạm vi chương trình tham gia; không cộng trùng số liệu trong báo cáo tổng hợp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ dự toán năm 2026 được cấp có thẩm quyền giao cho Sở và các đơn vị; nguồn lồng ghép phù hợp với nhiệm vụ và nguồn lực hợp pháp khác. Doanh nghiệp tự bố trí kinh phí xây dựng, bán và vận hành sản phẩm; các khoản huy động thực hiện trên cơ sở tự nguyện, công khai, minh bạch. Không giao nhiệm vụ chi vượt dự toán hoặc chưa xác định nguồn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Quản lý Du lịch

- Chủ trì tham mưu lãnh đạo Sở tổ chức triển khai toàn bộ Kế hoạch; phân công cán bộ phụ trách từng nhóm nhiệm vụ, chủ động làm việc với Hiệp hội Du lịch, doanh nghiệp, địa phương và các đơn vị liên quan để bảo đảm tiến độ.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Du lịch cập nhật tổng hợp các chương trình ưu đãi, giảm giá; lựa chọn các gói sản phẩm có nội dung phù hợp để giới thiệu, quảng bá đến doanh nghiệp lữ hành, khách du lịch và trên các kênh thông tin, truyền thông của Du lịch.

- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Du lịch tổ chức các hoạt động, sự kiện giới thiệu điểm đến tháng 10 và 11; tổ chức đón các đoàn khảo sát, báo chí, doanh nghiệp và khách mời; chuẩn bị các nội dung chào đón những vị khách đầu tiên năm 2027 tại Mũi Đại Lãnh (Mũi Điện).

- Chủ trì tham mưu, điều phối các hoạt động kích cầu du lịch theo Kế hoạch trong quý IV/2026; rà soát các cơ sở, điểm đến, số đêm lưu trú, mức chi tiêu và doanh thu của khách du lịch.

2. Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình

Chịu trách nhiệm tham mưu nội dung chuyên môn về di sản văn hóa phi vật thể, trang phục truyền thống, thổ cẩm, nghệ nhân, trình diễn văn hóa và các giá trị văn hóa được khai thác trong hoạt động du lịch.

3. Phòng Quản lý Thể dục thể thao

- Chịu trách nhiệm rà soát lịch các giải thi đấu, sự kiện thể thao, hoạt động thể thao quần chúng và các đoàn vận động viên tổ chức hoặc đến địa bàn trong quý IV/2026;

- Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ các tổ chức, cá nhân trong việc tổ chức, khai thác và phát triển các hoạt động, sản phẩm du lịch trên mặt nước theo quy định.

4. Phòng Quản lý Thông tin, Báo chí, Xuất bản: phối hợp Phòng Quản lý Du lịch và các đơn vị liên quan định hướng, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở thông tin, tuyên truyền; đồng thời hỗ trợ truyền thông các sự kiện, sản phẩm, điểm đến du lịch theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị rà soát dự toán, nguồn kinh phí được giao, tình hình giải ngân và các nội dung liên quan đến kinh phí thực hiện Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Sở xử lý các khó khăn, vướng mắc về kinh phí theo quy định.

6. Trung tâm Văn hóa - Du lịch tỉnh

- Chịu trách nhiệm: xây dựng và triển khai nội dung truyền thông, quảng bá các sản phẩm, điểm đến và các hoạt động kích cầu theo Kế hoạch;

- Trung tâm Văn hóa - Du lịch tỉnh chủ trì, phối hợp tổ chức các hoạt động, sự kiện giới thiệu điểm đến tháng 10 và 11; tổ chức đón các đoàn khảo sát, báo chí, doanh nghiệp và khách mời; chuẩn bị các nội dung chào đón những vị khách đầu tiên năm 2027 tại Mũi Đại Lãnh (Mũi Điện).

- Tiếp nhận các chương trình ưu đãi, giảm giá; lựa chọn các gói sản phẩm có nội dung phù hợp để giới thiệu, quảng bá đến doanh nghiệp lữ hành, khách du lịch và trên các kênh thông tin, truyền thông của du lịch.

7. Hiệp hội Du lịch và các doanh nghiệp tỉnh Đắk Lắk

Đề nghị Hiệp hội Du lịch tỉnh chịu trách nhiệm kết nối hội viên, vận động doanh nghiệp tham gia liên kết sản phẩm, hỗ trợ phân phối và phản ánh khó khăn, vướng mắc. Các doanh nghiệp chịu trách nhiệm trực tiếp về các sản phẩm ưu đãi, giảm giá kích cầu, chất lượng, điều kiện kinh doanh, nhân lực, an toàn phục vụ khách, thực hiện đúng cam kết sản phẩm và cung cấp số liệu khách, số đêm lưu trú, đơn hàng và doanh thu cho cơ quan đầu mối theo yêu cầu.

8. UBND các xã, phường có hoạt động du lịch

Đề nghị phối hợp triển khai nhiệm vụ tại mục III.13; bố trí đầu mối làm việc với Phòng Quản lý Du lịch, doanh nghiệp; hướng dẫn hộ dân tham gia cung ứng dịch vụ, bảo đảm vệ sinh, an toàn và giữ gìn bản sắc văn hóa. Phản ánh kịp thời khó khăn, vụ việc ảnh hưởng điểm đến để phối hợp xử lý.

9. Tiến độ và chế độ theo dõi kết quả

Trong tháng 10/2026, Phòng Quản lý Du lịch hoàn thiện danh mục nhiệm vụ theo nguyên tắc "6 rõ", xác định cán bộ đầu mối; phối hợp các đơn vị thực hiện các mốc đã nêu tại mục II. Trong tháng 11/2026, tập trung đón khách từ các chương trình hợp tác, vận hành sản phẩm đủ điều kiện và xử lý vướng mắc của cơ sở có khả năng hoạt động trước ngày 30/11/2026. Trong tháng 12/2026, đẩy mạnh khách đoàn, hội nghị, nghỉ cuối năm; chuẩn bị chương trình chào năm mới và tổng hợp kết quả thực hiện.

Các phòng, đơn vị báo cáo tiến độ về Phòng Quản lý Du lịch trước ngày 25 hằng tháng; doanh nghiệp, Hiệp hội Du lịch cung cấp số liệu phối hợp theo biểu mẫu thống nhất. Phòng Quản lý Du lịch tổng hợp, phối hợp Phòng Kế hoạch - Tài chính theo dõi kinh phí, Văn phòng Sở theo dõi nhiệm vụ; báo cáo lãnh đạo Sở trong tuần cuối tháng và đề xuất xử lý ngay những việc chậm tiến độ hoặc vượt thẩm quyền.

Thực hiện rà soát nhanh hằng tuần đối với sản phẩm đang bán: tình trạng đặt chỗ, khách thực đến, doanh thu, phản ánh và trở ngại. Khi kết quả thấp hơn tiến độ dự kiến, xác định nguyên nhân và điều chỉnh thị trường, nội dung gói, lịch phục vụ hoặc kênh bán. Biểu mẫu phân biệt khách đặt với khách thực đến, doanh thu thực hiện với hợp đồng chưa thực hiện; các chỉ tiêu ước tính phải nêu phương pháp và nguồn số liệu. Tổng kết Kế hoạch gắn với báo cáo kết quả năm 2026.

(Có Phụ lục 2 phân công nhiệm vụ chi tiết kèm theo)

Trên đây là Kế hoạch triển khai giải pháp tăng tốc phát triển du lịch 3 tháng cuối năm 2026 góp phần thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế hai con số. Đề nghị Thủ trưởng các phòng, đơn vị liên quan, địa phương phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- HHDL tỉnh Đắk Lắk (p/h);
- Các DN liên quan (p/h);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị: KHTC, QLDL, QLVHGĐ, QLTDTT, QLTTBCXB, VP Sở, TTVHDL (t/h);
- UBND các xã, phường có du lịch (p/h);
- Lưu: VT, QLDL.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỈNH ĐẮK LẮK

Trần Hồng Tiến